

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-ST
Ngày 29/6/2023

V/v: “Kiện ly hôn, tranh
chấp nuôi con khi ly hôn”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN- TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Quý Sáng;
2. Bà Đinh Thị Út

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Dân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Ngày 29/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 64/2023/TLST-HNGĐ ngày 12/5/2023 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 13/6/2023; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Ph; sinh năm: 1990; dân tộc: Dao; nghề nghiệp: Trồng trọt. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Đặng Văn H; sinh năm: 1991; dân tộc: Dao; nghề nghiệp: Tự do

Cùng hộ khẩu thường trú: Bản Trang, xã Đ, huyện B, tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện; bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị Ph trình bày: Chị và anh Đặng Văn H kết hôn ngày 07/9/2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Điện Quan, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện không do bên nào ép buộc. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường hay cãi, chửi nhau. Mâu thuẫn xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải nhưng không được. Hiện anh chị đã sống ly thân mỗi người một nhà được gần một năm, không ai quan tâm đến ai. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên

đề nghị Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với anh Đặng Văn H nhằm ổn định cuộc sống sau này của mỗi người.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Đặng Ngọc Linh; sinh ngày 25/8/2008; cháu Đặng Thị Niệm; sinh ngày 13/9/2011, hiện các cháu đang ở cùng chị Đặng Thị Ph. Khi ly hôn chị Đặng Thị Ph xin trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con là cháu Đặng Ngọc Linh, Đặng Thị Niệm không yêu cầu anh Đặng Văn H phải đóng góp phí tổn nuôi con.

Nghề nghiệp hiện nay của chị là làm tự do, thu nhập trung bình là 7.000.000 triệu đồng/ tháng.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 12/5/2023 và tại phiên toà anh Đặng Văn H nhất trí với lời khai của chị Đặng Thị Ph về thời gian địa điểm đăng ký kết hôn, mâu thuẫn gia đình. Tuy nhiên anh xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên anh đề nghị Toà án giải quyết cho anh được đoàn tụ để vợ chồng cùng nhau nuôi dạy con cái và xây dựng hạnh phúc gia đình.

Về con chung: Anh nhất trí để chị Đặng Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con chung là cháu Đặng Ngọc Linh; sinh ngày 25/8/2008; cháu Đặng Thị Niệm; sinh ngày 13/9/2011. Anh đóng góp phí tổn nuôi cháu Đặng Thị Niệm 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/ tháng đến khi cháu đủ 18 tuổi

Về tài sản không yêu cầu Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Đặng Thị Ph có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết Ly hôn giữa chị với anh Đặng Văn H. Đây là vụ án “Tranh chấp về hôn nhân gia đình” Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã Điện Quan, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Nên căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Ph và anh Đặng Văn H kết hôn ngày 07/9/2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Điện Quan, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện không do bên nào ép buộc. Do vậy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng trong quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường hay cãi, chửi nhau. Mâu thuẫn xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải nhưng không được. Hiện anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai. Tại phiên toà hôm nay chị Đặng Thị Ph đề nghị

Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Văn H. Xét thấy mâu thuẫn gia đình chị Đặng Thị Ph và anh Đặng Văn H đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không ai quan tâm đến ai, vợ chồng đã sống ly thân nên cuộc sống chung không thể kéo dài. Vậy cần chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị Đặng Thị Ph, giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Văn H theo quy định khoản 1 điều 51; Khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân gia đình là có căn cứ.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Đặng Ngọc Linh; sinh ngày 25/8/2008; cháu Đặng Thị Niệm; sinh ngày 13/9/2011. Hiện đang ở cùng chị Đặng Thị Ph. Khi ly hôn chị Đặng Thị Ph xin trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con là cháu Đặng Ngọc Linh, Đặng Thị Niệm không yêu cầu anh Đặng Văn H phải đóng góp phí tổn nuôi con.

Anh Đặng Văn H nhất trí để chị Đặng Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con chung là cháu Đặng Ngọc Linh; sinh ngày 25/8/2008; cháu Đặng Thị Niệm; sinh ngày 13/9/2011. Anh đóng góp phí tổn nuôi cháu Đặng Thị Niệm 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/ tháng đến khi cháu đủ 18 tuổi

Xét về vấn đề nuôi con thấy rằng: Việc giao con chung cho chị Đặng Thị Ph là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục là phù hợp. Vì cháu Đặng Ngọc Linh và cháu Đặng Thị Niệm có nguyện vọng xin được ở cùng mẹ. Theo xác nhận của chính quyền địa phương xác định anh Đặng Văn H thường xuyên sử dụng rượu hay đánh chửi các con, do vậy ảnh hưởng không tốt đến việc phát triển của trẻ nhỏ. Chị Đặng Thị Ph làm nông nghiệp, có thu nhập khoảng 07 triệu đồng/ tháng.

Tại phiên toà các đương sự thoả thuận việc nuôi con nên Hội đồng xét xử công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

Căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình để giải quyết vấn đề nuôi con của chị Đặng Thị Ph và anh Đặng Văn H là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng , án phí, lệ phí Tòa án để tính án phí cho các đương sự

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị Ph được ly hôn anh Đặng Văn H. Quan hệ hôn nhân của chị Đặng Thị Ph và anh Đặng Văn H chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Về con chung: Giao cháu Đặng Ngọc Linh; sinh ngày 25/8/2008; cháu Đặng Thị Niệm; sinh ngày 13/9/2011 cho chị Đặng Thị Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Đặng Văn H phải có trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi cháu Đặng Thị Niệm 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/ tháng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Đặng Văn H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở anh Đặng Văn H thực hiện quyền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001653 ngày 12/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Anh Đặng Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí nuôi con chung.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; huyện
- Các đương sự;
- THADS huyện;
- UBND xã Điện Quan
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Vân